TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **33**/2018/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 17 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 37/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **A**, sinh năm 1991
Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Chị **B**, sinh năm 1992
Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh A và chị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh A và chị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh A và chị B thống nhất giao cháu C, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2013 cho anh A tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao cháu D, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2010 cho chị B tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh A và chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh A và chị B không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh A và chị B thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, nhưng do hòa giải thành được giảm 50% bằng 150.000 đồng.

Anh A và chị B, mỗi người phải chịu 75.000 đồng, nhưng anh A tự nguyện nộp thay án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về hôn nhân và gia đình cho chị B nên anh A phải nộp 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009338 ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu; anh A được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS P;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vu án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Xuyến